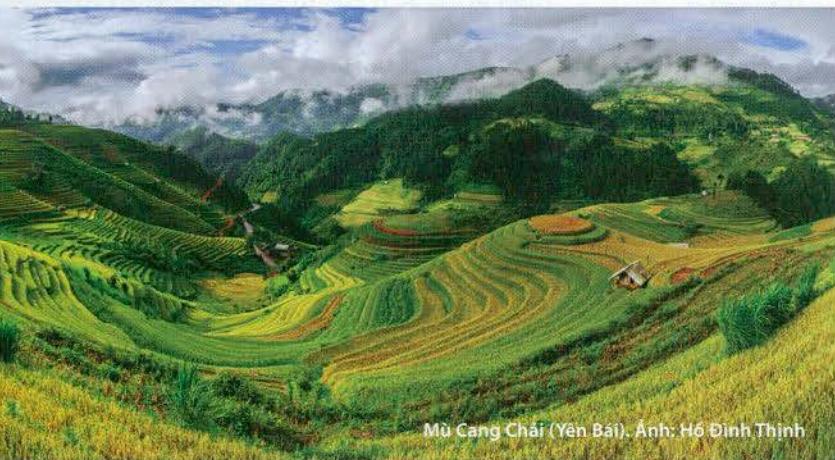


GỖ "VƯƠNG" TRONG LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN DU LỊCH VÙNG TÂY BẮC

▼ THS. LÃ THỊ BÍCH QUANG*
THS. HOÀNG THU HUYỀN**



TÂY BẮC LÀ MỘT VÙNG RỘNG
LỚN CÓ NHIỀU TIỀM NĂNG, THẾ
MẠNH ĐẶC TRÚNG VỀ PHÁT
TRIỂN DU LỊCH, LÀ NƠI SINH
SỐNG CỦA HƠN 30 DÂN TỘC
ANH EM VỚI MỘT KHÔNG GIAN
VĂN HÓA RẤT RỘNG LỚN VÀ
PHONG PHÚ. PHÁT TRIỂN DU
LỊCH VÙNG TÂY BẮC CÓ NHỮNG
NÉT ĐẶC THÙ RIÊNG SO VỚI
CÁC VÙNG, MIỀN KHÁC TRONG
CẢ NƯỚC, ĐÒI HỎI PHẢI CÓ
SỰ LIÊN KẾT, HỢP TÁC DU LỊCH
GIỮA TÂY BẮC VỚI CẢ NƯỚC VÀ
QUỐC TẾ.

Những kết quả ấn tượng

Chương trình du lịch "Qua những miền di sản Việt Bắc" triển khai từ năm 2009 gắn kết 6 tỉnh Cao Bằng - Bắc Kạn - Lạng Sơn - Thái Nguyên - Tuyên Quang - Hà Giang. Chương trình liên kết hợp tác 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng (Hà Giang - Lào Cai - Yên Bái - Phú Thọ - Lai Châu - Điện Biên - Sơn La - Hòa Bình) đã hình thành nhóm hợp tác và khung chương trình hành động giai đoạn 2010 - 2015 với nhiều nội dung thiết thực và hiệu quả. Bên cạnh đó, một loạt các hoạt động liên kết song phương được diễn ra như: liên kết Lào Cai - Lai Châu, Lào Cai - Hà Giang, Lào Cai - Hà Nội; một số hình thức liên kết, hợp tác mang tính chất quốc tế theo tuyến hành lang kinh tế Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh - Côn Minh (Trung Quốc); các tỉnh Điện Biên - Lai Châu - Lào Cai - Hà Giang (Việt Nam) - Vân Nam (Trung Quốc) cũng được hình thành.

Sau hơn 10 năm triển khai hợp tác, liên kết vùng đã phát huy được tiềm năng, lợi thế của địa phương, tạo nguồn lực để phát triển du lịch, đem lại hiệu quả cao, từ đó đã tạo ra cơ chế chính sách riêng cho khối liên kết phát triển du lịch; đồng thời, việc hình thành quy chế hợp tác giữa các tỉnh trong chương trình hợp tác đã thể hiện quyết tâm trong việc liên kết phát triển khu vực thành điểm đến du lịch hấp dẫn đối với du khách trong và ngoài nước, có ý nghĩa thiết thực đối với việc triển khai các hoạt động trong chương trình hợp tác, góp phần phát triển mô hình liên kết và phát triển du lịch khu vực theo hướng bền vững.

Nhờ đó, sự tăng trưởng về lượng khách du lịch quốc tế và nội địa đạt tốc độ tăng trưởng hàng năm bình quân đạt trên 10%. Năm 2014, Tây Bắc đón 8,7 triệu lượt khách, trong đó khách quốc tế 1,5 triệu lượt. Năm 2015 đạt 8,9 triệu lượt, trong đó khách quốc tế 1,6 triệu lượt.

Không chỉ tăng trưởng về lượng khách, hạ tầng kỹ thuật phục vụ du lịch cũng có bước phát triển nhanh. Nhiều khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng trên địa bàn đã khẳng định thương hiệu, được du khách đánh giá cao về chất lượng dịch vụ, đáp ứng tốt nhu cầu của du khách như Topas Ecolodge (Lào Cai), Khu du lịch Village Vũ Linh khu vực hồ Thác Bà (Yên Bái), Panhouse (Hà Giang), Uva (Điện Biên)...

Qua liên kết, hợp tác du lịch, nhiều tuyến du lịch vùng, liên vùng và các tuyến du lịch mang đậm tính chất vùng miền tạo thương hiệu cho Tây Bắc và Việt Nam như du lịch thờ mẫu, tuyến du lịch tâm linh (dọc sông Hồng), du lịch cộng đồng, du lịch ruộng bậc thang (Sapa - Nguyên Dương, Sapa - Mù Cang Chải...), du lịch lễ hội dân gian truyền thống (lễ hội gầu tào, lễ hội Lồng tồng...), du lịch đi chợ của người dân tộc (chợ Bắc Hà - Lào Cai, chợ Khâu Vai - Hà Giang...), du lịch tham quan nghề thủ công truyền thống.

Việc triển khai mô hình liên kết đã tạo chuyển biến đáng kể về kinh tế, văn hóa, xã hội tại từng địa phương, đời sống của người dân đã có những thay đổi đáng kể. Một khảo sát cho thấy nguồn thu nhập từ du lịch cao gấp 2 - 3 lần thuần túy nông nghiệp. Thông qua hoạt động du lịch, người dân tiêu thụ được các sản phẩm mà mình làm ra với giá thành cao như rau, trái cây, thổ cẩm, rượu... từ đó khích lệ người dân tăng gia sản xuất nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm. Nhiều mô hình lưu trú cho khách quốc tế

*Sở VHTTDL Lào Cai

**Trường Đại học Kinh tế Quốc dân



Sapa (Lào Cai). Ảnh: Nguyễn Công Bình

hình thành, đơn cử như Lào Cai hiện có trên 300 homestay tại các bản làng dân tộc đáp ứng nhu cầu khách trải nghiệm và tham quan, góp phần phát triển sản phẩm du lịch tại các địa phương.

Và những hạn chế...

Sáu tỉnh Tây Bắc hiện vẫn trong danh sách các tỉnh nghèo, trong đó, người nghèo tập trung chủ yếu vào nhóm dân tộc thiểu số và khu vực miền núi, vùng sâu vùng xa (95%) với trình độ dân trí rất thấp. Để nâng cao đời sống người dân, phát triển du lịch được ưu tiên hàng đầu bằng các chính sách cụ thể. Mặc dù việc liên kết vùng Tây Bắc những năm qua đã đạt được những thành tựu nhất định nhưng vẫn còn nhiều thách thức, khó khăn phải đổi mới.

Về giao thông, Du lịch Tây Bắc hiện nay vẫn đang ở tình trạng "giàu tiềm năng, khó khai thác" do hạ tầng cơ sở còn yếu kém. Giao thông chủ yếu vẫn là đường bộ, nhiều đoạn đường đến các điểm du lịch chưa được đầu tư, do vậy du khách rất khó tiếp cận. Một số điểm du lịch tại địa phương không kết nối được các tour, tuyến khiến cho việc thông thương giữa nội vùng Tây Bắc và giữa Tây Bắc với địa phương còn hạn chế. Đặc biệt, khi mùa mưa, do địa hình đồi núi, các tuyến đường trong vùng thường bị sạt lở gây ách tắc giao thông, ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động du lịch.

Một khảo sát tiến hành năm 2014 cho thấy, trong số 300 du khách quốc tế đến Sapa thì chỉ có 29 khách đi tiếp sang Hà Giang và 10 khách sang Lai Châu - Điện Biên, còn lại là trở về Hà Nội. Điều này cho thấy tính hấp dẫn của điểm đến còn hạn chế, chưa tập trung liên kết theo chiều sâu và cường độ phối hợp chưa thường xuyên liên tục. Cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch và dịch vụ còn thiếu đồng bộ,

hệ thống cơ sở lưu trú, nghỉ dưỡng, ăn uống, giải trí còn thiếu và chưa đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn dịch vụ. Giao thông kết nối các điểm đến còn nhiều hạn chế.

Nhìn chung, Tây Bắc được xem là vùng đất giàu tiềm năng, phong phú và đa dạng về tài nguyên du lịch nhưng đến nay vẫn chưa được khai thác phát triển hiệu quả. Để đạt được mục tiêu đến năm 2020 toàn vùng đón 2,3 triệu lượt khách quốc tế, 14 triệu lượt khách nội địa với tổng thu du lịch đạt khoảng 22.000 tỷ đồng thì Tây Bắc cần phải tập trung vào một số giải pháp sau:

Thứ nhất, xây dựng cơ chế liên kết hiệu quả, trong đó có nguồn kinh phí để thành lập Quỹ du lịch chung của vùng, có phương hướng, dự án phát triển chung và có bộ máy chuyên trách hoạt động của cả vùng. Ngoài việc liên kết nội vùng, cần liên kết với những địa phương du lịch trọng điểm như Hà Nội, Quảng Ninh, Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh... và liên kết phát triển du lịch qua biên giới, thu hút khách du lịch từ Trung Quốc, Lào, Campuchia.

Thứ hai, đẩy nhanh tiến độ xây dựng một số tuyến đường giao thông huyết mạch, tiếp tục đầu tư các dự án mới như: quốc lộ 4C Hà Giang - Đồng Văn, quốc lộ 4D đoạn Bản Phiết - cửa khẩu Sín Tèn, quốc lộ 32 đoạn Đèo Khế - Tú Lệ... để tăng cường kết nối.

Trên cơ sở nắm bắt cơ hội của đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai, các tỉnh cần phát triển sản phẩm liên kết giữa các địa phương trong vùng, hình thành các tuyến du lịch độc đáo như Bắc Hà (Lào Cai) - Xín Mần (Hà Giang), Đồng Văn - Mèo Vạc - Cao Bằng - thác Bản Giốc, các tuyến du lịch trung tâm dọc sông Chày... thông qua việc tổ chức các sự kiện như: tổ chức lễ hội, xúc tiến quảng bá, khai

thác thế mạnh cửa khẩu Thanh Thủy (Hà Giang) với Hà Khẩu (Lào Cai)...

Thứ ba, quy hoạch và đầu tư tập trung để phát triển các khu du lịch quốc gia. Ngoài ra, cần đầu tư nâng cấp hệ thống đường bộ đến các điểm du lịch; nâng cấp hạ tầng giao thông đường sắt, nhà ga, trang thiết bị và năng lực vận chuyển tuyến Hà Nội - Lào Cai - Côn Minh.

Thứ tư, thu hút nguồn lực đầu tư, đẩy mạnh liên kết công - tư, xã hội hóa đầu tư vào du lịch. Cần có chính sách khuyến khích, thu hút đầu tư, ưu đãi đối với các nhà đầu tư vào các địa bàn có nhiều tiềm năng nhưng còn khó khăn; tăng cường đầu tư cho công tác bảo tồn, tôn tạo, bảo vệ tài nguyên và môi trường du lịch.

Thứ năm, nhà nước cần có chính sách ưu đãi đối với việc đào tạo và phát triển nguồn nhân lực du lịch vùng Tây Bắc, tập trung phát triển kỹ năng nghề du lịch, nâng cao nhận thức về du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, du lịch xanh, du lịch có trách nhiệm cho người dân, du khách và người làm du lịch; hỗ trợ xây dựng các trường/trung tâm đào tạo về du lịch tại các tỉnh trong vùng.

Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về du lịch tại các địa phương trong vùng; cần được chú trọng về trình độ, kỹ năng để xây dựng phát triển các sản phẩm du lịch đặc thù gắn với đẩy mạnh quảng bá truyền thông.

Năm Du lịch quốc gia 2017 với chủ đề "Sắc màu Tây Bắc" sẽ mở ra nhiều cơ hội thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển du lịch giữa các tỉnh trong khối hợp tác 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng. Để tiếp sức cho Du lịch Tây Bắc phát triển, đây là thời điểm thích hợp nhất để kêu gọi các nhà đầu tư vào Tây Bắc, cơ hội liên kết giữa các doanh nghiệp trong vùng với cả nước và quốc tế. Với tiềm năng, lợi thế về tài nguyên du lịch còn nguyên sơ, hứa hẹn sức bật tăng trưởng trong thời gian tới. ■

Tài liệu tham khảo

1. Báo cáo tổng hợp nhiệm vụ nghiên cứu xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù vùng miền núi phía Bắc (Đông Bắc, Tây Bắc), 2015, Tổng cục Du lịch.
2. Dương Văn Sáu (2015), "Xây dựng cơ chế chính sách thích hợp để phát triển du lịch cộng đồng ở Tây Bắc", Kỷ yếu hội thảo "Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù nhằm phát triển du lịch vùng Tây Bắc", ĐHKHXH&NV, trang 306.
3. Trần Hữu Sơn (2015), "Nghiên cứu, xây dựng cơ chế chính sách liên kết phát triển du lịch vùng Tây Bắc", Kỷ yếu hội thảo "Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù nhằm phát triển du lịch vùng Tây Bắc", ĐHKHXH&NV, trang 321.